

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ VẬN CHUYỂN AN PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ VẬN CHUYỂN AN PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AN PHAT TRANSPORTATION AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: AN PHAT CAT., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108391849

3. Ngày thành lập: 07/08/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Kho 708, Xã Liên Ninh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
2.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
3.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác trừ hoạt động đấu giá	4530
4.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
5.	Sản xuất mô tô, xe máy	3091
6.	Sản xuất xe đạp và xe cho người tàn tật	3092
7.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
8.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
9.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
11.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
12.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
13.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
14.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
15.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
16.	Phá dỡ	4311
17.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn xi măng	4663

18.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: - Cho thuê xe chở khách (không có lái xe đi kèm); - Cho thuê xe tải, bán romooc và xe giải trí; - Cho thuê xe ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) không kèm người lái được; - Cho thuê ô tô vận tải, ô tô chuyên dụng, xe có động cơ khác không kèm người lái	7710
19.	Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu	3099
20.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
21.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác; - Hoạt động của cáp treo, đường sắt leo núi.	4932
22.	Vận tải đường ống	4940
23.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Trừ tổ chức các hoạt động vận tải đường hàng không)	5229
26.	Xây dựng công trình công ích	4220
27.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
28.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
29.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng: Vận tải hàng hóa bằng ô tô bồn chở chất lỏng; Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng chở hóa chất; Vận tải hàng hóa bằng ô tô trang bị hệ thống làm lạnh để bảo quản hàng hóa tươi sống; Cho thuê ô tô chuyên dụng có kèm người lái để vận tải hàng hóa. - Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng): Vận tải hàng hóa thông thường: vận tải gỗ, vận tải gia súc, nông lâm sản, hàng hóa thông thường khác; Vận tải hàng nặng, vận tải container; Vận tải phế liệu, phế thải, rác thải, không đi kèm hoạt động thu gom hoặc đổ phế liệu, phế thải, rác thải. Hoạt động vận chuyển đồ đạc gia đình thiết bị văn phòng,...; Cho thuê ô tô (trừ ô tô chuyên dụng) có kèm người lái để vận chuyển hàng hoá - Vận tải hàng hóa bằng xe lam, xe lôi, xe công nông: Vận tải hàng hóa thông thường bằng xe lam, xe lôi, xe công nông; Cho thuê xe lam, xe lôi, xe công nông có kèm người lái để vận chuyển hàng hoá. Vận tải hàng hóa bằng xe cải tiến, xe bò/ngựa kéo hoặc xe súc vật kéo khác	4933
30.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
31.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

6. **Vốn điều lệ:** 9.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:**

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHAN XUÂN CƯỜNG	Tập thể 810, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	343.000	3.430.000.000	35,000	011883021	
			Tổng số	343.000	3.430.000.000	35,000		
2	PHAN THỊ HƯƠNG	TT Kho 708, Xã Ngọc Hồi, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	147.000	1.470.000.000	15,000	012129963	
			Tổng số	147.000	1.470.000.000	15,000		
3	NGUYỄN XUÂN BÌNH	T/T 708, Xã Liên Ninh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	490.000	4.900.000.000	50,000	011935032	
			Tổng số	490.000	4.900.000.000	50,000		

9. **Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:**

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	--	-----------	---	---------

10. **Người đại diện theo pháp luật:**

* Họ và tên: NGUYỄN XUÂN BÌNH

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *18/05/1974*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *011935032*

Ngày cấp: *19/07/2007*

Nơi cấp: *Công an thành phố Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *T/T 708, Xã Liên Ninh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *T/T 708, Xã Liên Ninh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*